

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:		
<p>1.1. Tổ chức mặt bằng công trường bao gồm yêu cầu các nội dung sau:</p> <p>(a) Mặt bằng bố trí công trường, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, lán trại;</p> <p>(b) Bố trí rào chắn, biển báo công trường thi công;</p> <p>(c) Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.</p>	<p>- Có giải pháp kỹ thuật (bao gồm: thuyết minh và bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công) theo yêu cầu, hợp lý và phù hợp với hiện trạng công trình.</p> <p>- Nhà thầu bố trí kho bãi tập kết thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, lán trại,... đảm bảo công tác thi công.</p> <p>- Nhà thầu có giải pháp bố trí rào chắn, biển báo,.. kỹ lưỡng trong quá trình thi công.</p> <p><i>(Nhà thầu có trách nhiệm tự khảo sát, tìm hiểu, tính toán chi tiết các hạng mục trên tổng mặt bằng (vị trí, diện tích, ...) phục vụ thi công để đề xuất phù hợp với thực tế hiện trạng, với gói thầu)</i></p>	Đạt
Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.		
1.2. Biện pháp thi công công tác chuẩn bị khởi công	Công tác chuẩn bị mặt bằng phục vụ thi công bám sát thực tế gói thầu bao gồm công tác dọn dẹp mặt bằng để thi công, công tác trắc đạc, bãi đổ thải.	Đạt
Công tác chuẩn bị mặt bằng phục vụ thi công không bám sát thực tế gói thầu, nêu chung chung không cụ thể, rõ ràng hoặc không đầy đủ, không đảm bảo cho hoạt động thường xuyên liên tục của Chủ đầu tư.		
<p>1.3. Biện pháp thi công tổng thể cho các công tác chính:</p> <p>- Biện pháp thi công tháo dỡ, phá dỡ, vận chuyển đi đổ.</p> <p>- Biện pháp thi công đầy đủ các hạng mục tại công trường phù hợp với tính chất của gói thầu và phù hợp với thiết kế:</p> <p>+ Thi công bả, sơn nước.</p> <p>+ Thi công vách kính.</p> <p>+ Thi công vách ngăn.</p>	<p>- Có đề xuất Biện pháp thi công chi tiết đầy đủ bám sát thực tế, phù hợp thiết kế, yêu cầu kỹ thuật và hiện trạng công trình đang hoạt động có không gian chật hẹp và giao thông hạn chế.</p> <p>- Đề xuất các tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu cho từng hạng mục/công việc một cách hợp lý, phù hợp với quy định.</p> <p>- Có đầy đủ bản vẽ mô tả biện pháp kỹ thuật thi công hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng, phù hợp với thiết kế.</p> <p><i>Ghi chú: Biện pháp thi công các công tác xây dựng của nhà thầu chỉ được xem xét khi</i></p>	Đạt

<p>+ Thi công, lắp đặt hệ thống điện (dây dẫn, Ống bảo vệ, các loại đèn, tủ điện, MCB, tủ điện)</p> <p>+ Thi công, lắp đặt cửa các loại.</p> <p>+ Thi công, lắp đặt dây cáp mạng.</p> <p>+ Biện pháp dọn dẹp vệ sinh, hoàn thiện trước khi bàn giao.</p>	<p><i>nhà thầu trình bày đầy đủ trình tự từ các công việc từ đầu vào đến quá trình thi công và cuối cùng là kiểm tra, nghiệm thu. Trường hợp nhà thầu sao chép bản vẽ thiết kế mà không phải là bản vẽ thể hiện biện pháp thi công của nhà thầu thì nhà thầu sẽ bị coi là không nắm được yêu cầu E-HSMT và bản vẽ đó sẽ không được xem xét.</i></p>	
	Không đề xuất hoặc đề xuất không phù hợp với gói thầu.	Không đạt
1.4. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ theo yêu cầu và hợp lý	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt
1.5. Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo duy trì hoạt động làm việc của đơn vị	Có biện pháp tổ chức thi công hợp lý phù hợp với điều kiện thi công, không làm ảnh hưởng đến các hoạt động thường xuyên liên tục của Chủ đầu tư.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không phù hợp với gói thầu.	Không đạt
1.6. Biện pháp tổ chức trong quá trình thi công không gây ảnh hưởng đến hệ thống cấp nguồn, cấp quang, đường ống, cấp thoát nước ...	<p>- Nhà thầu phải có thuyết minh biện pháp tổ chức trong quá trình thi công không gây ảnh hưởng đến hệ thống cấp nguồn, cấp quang, đường ống, cấp thoát nước ...</p> <p>- Nhà thầu phải có cam kết nếu xảy ra các trường hợp hư hại nêu trên thì Nhà thầu phải tự chịu trách nhiệm khắc phục, sửa chữa và chi phí khắc phục, sửa chữa do Nhà thầu chi trả.</p>	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
1.7. Biện pháp huy động máy móc, thiết bị thi công	Có cam kết đảm bảo huy động máy móc, thiết bị thi công theo đúng tiến độ đã đề ra.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
2. Biện pháp đảm bảo chất lượng		
2.1. Sơ đồ quản lý chất lượng và bộ phận quản lý chất lượng.	Có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý.	Đạt
	Nêu sơ sai, chiếu lệ hoặc không nêu	Không đạt
2.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng của vật liệu – thiết bị để phục vụ công tác thi công, bao gồm các nội dung sau:	Có nêu đầy đủ và hợp lý, khả thi và phù hợp với biện pháp thi công.	Đạt
a. Bảng kê nêu rõ và đầy đủ các vật tư - thiết bị chính sử dụng cho	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt

<p>gói thầu (bao gồm: tên vật tư, nhãn hiệu, nhà cung cấp và nhà sản xuất, xuất xứ) phù hợp yêu cầu thiết kế và yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT và tài liệu đính kèm E-HSMT.</p> <p>b. Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, thiết bị và máy móc thiết bị thi công.</p> <p>c. Có kế hoạch thí nghiệm cho các vật tư, thiết bị (các loại vật liệu chính) đưa vào sử dụng công trình.</p> <p>d. Giải pháp xử lý vật tư, thiết bị và thiết bị phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu;</p>		
<p>2.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công xây dựng</p>	<p>- Có kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình.</p> <p>- Có phân tích về biện pháp dùng thi công xây dựng đối với công việc xây dựng, bộ phận, hạng mục công trình khi phát hiện có sai sót, khiếm khuyết về chất lượng hoặc xảy ra sự cố công trình và khắc phục các sai sót, khiếm khuyết, sự cố này.</p> <p>- Nhà thầu phải liệt kê đầy đủ các vật tư - thiết bị chính bắt buộc phải được thí nghiệm trước khi đưa vào thi công lắp đặt theo Quy chuẩn Việt Nam số 16:2023/BXD và kèm Thông tư số 04/2023/TT-BXD ngày 30/6/2023, Thông tư số 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024 của Bộ trưởng Bộ xây dựng.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không đáp ứng yêu cầu trên</p>	<p>Không đạt</p>
<p>2.4. Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mất điện, mưa bão.</p>	<p>Có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mất điện, mưa bão hợp lý, khả thi phù hợp với với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mất điện, mưa bão hoặc có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mất điện, mưa bão nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	<p>Không đạt</p>

2.5. Sửa chữa hư hỏng	Có biện pháp rõ ràng, hợp lý.	Đạt
	Nêu sơ sài, chiếu lệ hoặc không nêu	Không đạt
2.6. Hệ thống chất lượng kiểm tra thí nghiệm vật tư vật liệu đầu vào tại hiện trường.	- Trường hợp nhà thầu có phòng thí nghiệm được công nhận (LAS-XD) thì phải cung cấp bản sao được chứng thực quyết định công nhận của cơ quan có thẩm quyền, trong đó có danh sách các phép thử phù hợp tính chất công việc gói thầu. - Trường hợp nhà thầu ký kết với đơn vị thí nghiệm khác thì phải cung cấp bản sao được chứng thực: Hợp đồng nguyên tắc; Quyết định công nhận LAS-XD của đơn vị ký kết, trong đó có danh sách các phép thử phù hợp tính chất công việc gói thầu.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt
2.7. Hệ thống quản lý chất lượng	- Lập sơ đồ Hệ thống quản lý chất lượng chung cho gói thầu; Có thuyết minh đầy đủ lập, quản lý hồ sơ công trình: Hồ sơ nghiệm thu; Nhật ký thi công; Bản vẽ hoàn công; Hồ sơ thanh quyết toán.	Đạt
	- Không lập sơ đồ Hệ thống quản lý chất lượng chung cho gói thầu; - Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ quy trình lập, quản lý hồ sơ công trình: Hồ sơ nghiệm thu; Nhật ký thi công; Bản vẽ hoàn công; Hồ sơ thanh quyết toán.	Không đạt
3. Tiến độ thi công		
3.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công tối đa 30 ngày.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá số ngày yêu cầu.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá số ngày yêu cầu.	Không đạt
3.2. Tính phù hợp: a) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí máy móc thi công và tiến độ thi công. c) Giữa huy động, bố trí vật tư và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi và có biểu đồ minh họa cho cả nội dung a), b), c).	Đạt
	Đề xuất không đủ nội dung a), b), c) không có biểu đồ minh họa.	Không đạt
3.3. Biểu tiến độ thi công	- Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Bố trí nhân sự thực hiện đúng, đủ theo khối lượng công việc thực hiện,	Đạt

	<p>bố trí công nhân tham gia thi công đúng tiến độ, biểu đồ nhân lực phù hợp thuyết minh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bảng tiến độ thi công tổng thể và bảng tiến độ chi tiết cho toàn công trình. - Có bảng tiến độ thi công chi tiết cho từng giai đoạn theo từng tháng, quý. 	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:		
<p>4.1. Biện pháp an toàn lao động bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; - Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; - An toàn giao thông ra vào công trường; - Bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị; - Quản lý an toàn cho công trình thi công trong điều kiện công trình đang hoạt động. 	<p>Có biện an toàn lao động hợp lý, rõ ràng, phù hợp với đặc thù công trình thi công trong điều kiện công trình đang hoạt động.</p>	Đạt
	<p>Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có Biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không rõ ràng.</p>	Không đạt
<p>4.2 Biện pháp phòng cháy, chữa cháy bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định, quy phạm tiêu chuẩn; - Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ; - Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ. 	<p>Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, rõ ràng.</p>	Đạt
	<p>Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không rõ ràng.</p>	Không đạt
<p>4.3 Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếng ồn; - Bụi; - Rung; - Kiểm soát rác thải, vệ sinh. 	<p>Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, rõ ràng đáp ứng yêu cầu đặc thù của công trình.</p>	Đạt
	<p>Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không rõ ràng.</p>	Không đạt
5. Bảo hành, bảo trì		
<p>5.1. Thời gian bảo hành, bảo trì</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng. - Nhà thầu (kể cả thành viên liên danh (nếu có)) phải có cam kết: Cam kết có đội ngũ nhân viên sửa chữa thiết bị, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu sửa chữa bảo hành trong vòng 24 giờ khi có yêu cầu của Chủ đầu tư 	Đạt

	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
5.2. Có cam kết khắc phục các sự cố, hư hỏng công trình trong thời gian bảo hành chậm nhất 24 giờ kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp bất khả kháng.	Nhà thầu có cam kết đáp ứng yêu cầu	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
6. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, bao gồm: a) Tiến độ thực hiện hợp đồng; b) Chất lượng hàng hóa, dịch vụ, công trình, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan; c) Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và lý do.	Nhà thầu phải cam kết không vi phạm các nội dung “a”, “b” và “c” theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
	Nhà thầu vi phạm một trong các nội dung "a", "b" và "c" theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Không đạt
7. Các yếu tố cần thiết khác		
7.1. Điều kiện thương mại, thanh toán, vi phạm hợp đồng, đào tạo, chuyển giao công nghệ	- Có cam kết đáp ứng điều kiện thanh toán theo E-ĐKC 42.1, 44.1- Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng. - Có cam kết trường hợp nhà thầu vi phạm thời gian thực hiện hợp đồng và bị phạt đến mức tối đa 8% giá trị hợp đồng, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng, đồng thời nhà thầu sẽ bị đánh giá “Không đạt” trong nội dung uy tín của Nhà thầu khi tham gia đấu thầu các gói thầu tiếp theo do Vietcombank – Chi nhánh Nhơn Trạch làm Chủ đầu tư. Đồng thời, chủ đầu tư sẽ công khai thông tin vi phạm hợp đồng của nhà thầu lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	
Kết luận	Đạt tất cả các nội dung trên	Đạt
	Không đạt bất kỳ nội dung nào nêu trên	Không đạt